

Ngày: 17 - 8 - 2022.

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

+ Ngày 13/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước ra quyết định số 01/2017/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Đến ngày 07/10/2018 chấp hành xong quyết định.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo V:* Ông Phạm Minh Đ là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/01/2000. Trú tại: ấp M, xã Đ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/02/2022, Võ Văn V và Nguyễn Minh K, sinh năm 2000, ĐKTT: ấp M, xã Đ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (Anh họ của V) cùng uống bia tại Khu phố 2, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Trong lúc uống bia, V hỏi K: “*Lúc này còn chơi ma túy không?*”, K trả lời: “*Cũng còn chơi lai rai*”. V tiếp tục nói: “*Vậy em đi lấy ma túy về chơi nha*”. Sau đó, V gọi điện thoại hỏi mua ma túy và một mình đi bộ đến đoạn đường dal gần cổng Bà Kỳ thuộc khu phố 2, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang gặp một người đàn ông (Không rõ họ tên, chỉ biết ở xã Đ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang) mua 01 gói ma túy với giá 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khi mua ma túy, V xin của đối tượng này 01 cái nỏ (ống thủy tinh) để làm dụng cụ sử dụng ma túy.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, V và K cùng về nhà V tại khu phố 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Tại đây, V dùng chai nước suối, nỏ và ống hút nhựa chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, V lấy một phần trong gói ma túy đã mua đổ vào nỏ thủy tinh, dùng hột quẹt đốt (nấu) ma túy rồi cùng K sử dụng tại phòng ngủ của mình.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Công an thị trấn Mỹ Phước kiểm tra nhà Võ Văn V thì phát hiện K và V đang sử dụng ma túy. Tại góc phòng ngủ của V phát hiện 01 gói nilong trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại Kết luận giám định số 20/KL-KTHS ngày 11/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận các tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3129 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng, tài sản thu giữ và xử lý:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 20 ghi ngày 11 tháng 02 năm 2022, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Chon (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 gói nilong màu trắng được dán kín chứa 0,2291gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ bao gói nilong màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm vỏ chai nước suối bằng nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hột quạt màu trắng và 01 hột quạt màu tím, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, màu vàng, Model A1687 FCC ID: BCG-E2944A IC: 579C-E2944A, đã qua sử dụng (Thu giữ của Võ Văn V).

Các vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã ra quyết định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện quản lý theo quy định.

- 01 xe mô tô 02 bánh biển số 63B2-627.87 và 01 điện thoại di động hiệu REALME màu xám đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Minh K). Qua điều tra xác định do Huỳnh Thanh H, sinh năm 1971, ĐKTT: ấp M, xã Đ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu xe biển số 63B2-627.87. Tuy nhiên, H đã bán xe này cho Nguyễn Minh K nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 12/6/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe biển số 63B2-627.87 và điện thoại di động hiệu REALME cho K do đây là các tang vật không có liên quan đến vụ án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Minh K trình bày: K thừa nhận có hành vi cùng Võ Văn V sử dụng ma túy. Tuy nhiên, K không có hùn tiền và cũng không biết V mua ma túy của ai, ở đâu, giá bao nhiêu tiền. Tại phiên tòa hôm nay K không yêu cầu gì.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Võ Văn V: Hiện Cơ quan điều tra chưa xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể của đối tượng này. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS-TP ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố bị cáo Võ Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn V về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 02 năm đến 03 năm tù.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy các chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã gồm vỏ chai nước suối bằng nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu đỏ; 01 (một) hột quẹt màu trắng và 01 hột quẹt màu tím.

+ Đề nghị tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, màu vàng, Model A1687 FCC ID: BCG-E2944A IC: 579C-E2944A, đã qua sử dụng.

- Bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo, thống nhất với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, không có ý kiến tranh luận gì về vấn đề tội danh, vật chứng. Về trách nhiệm hình sự người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nêu các tình tiết giảm nhẹ. Việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án như trên là quá nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh K, không yêu cầu gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2.1] Khoảng 20 giờ ngày 02/02/2022, Công an thị trấn Mỹ Phước kiểm tra nhà Võ Văn V thì phát hiện K và V có sử dụng ma túy. Khám xét tại góc phòng ngủ của V phát hiện 01 gói nilong trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại Kết luận giám định số 20/KL-KTHS ngày 11/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận các tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3129gam, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,2291gam. Bị cáo Võ Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhằm mục đích sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[2.2] Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Văn V về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Theo Điều 249 Bộ luật Hình sự về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố đối với các bị cáo là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Võ Văn V: Hiện Cơ quan điều tra chưa xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể của đối tượng này. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[4] Đối với Nguyễn Minh K: Mặc dù có hành vi cùng Võ Văn V sử dụng ma túy. Tuy nhiên, K không có tiền và cũng không biết V mua ma túy của ai, ở đâu, giá bao nhiêu tiền. Do vậy, việc Cơ quan điều tra không xem xét xử lý Nguyễn Minh K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm mà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh K về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[5]. Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo nhận thức được mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện Tân Phước. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra xét thấy bị cáo Võ Văn V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có công với cách mạng (bút lục: 73 – 76). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 29/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước ra quyết định số 17/2020/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Đến ngày 15/11/2021 chấp hành xong quyết định. Ngoài ra, ngày 13/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phước ra quyết định số 01/2017/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Đến ngày 07/10/2018 chấp hành xong quyết định.

Với tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình để tuyên xử mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo Vẹn khỏi đời sống chung với xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

- Chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm vỏ chai nước suối bằng nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu đỏ; 01 (một) hột quẹt màu trắng và 01 hột quẹt màu tím. Tất cả các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, màu vàng, Model A1687 FCC ID: BCG-E2944A IC: 579C-E2944A, đã qua sử dụng. Bị cáo V đã dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô 02 bánh biển số 63B2-627.87 và 01 điện thoại di động hiệu REALME màu xám đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Minh K). Qua điều tra xác định do Huỳnh Thanh H, sinh năm 1971, ĐKTT: ấp M, xã Đ, thị xã C, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu xe biển số 63B2-627.87. Tuy nhiên, H đã bán xe này cho Nguyễn Minh K nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 12/6/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe biển số 63B2-627.87 và điện thoại di động hiệu REALME cho K do đây là các tang vật không có liên quan đến vụ án là có cơ sở.

[8]. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định pháp luật.

[9]. Xét phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp. Tuy nhiên, mức án Viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc đối với bị cáo. Như đã phân tích trên,

căn cứ vào tính chất mức độ, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án nhẹ hơn mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để thể hiện tính chất giảm nhẹ, khoan hồng đối với bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn V phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50, Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn V 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/3/2022.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 20, ngày 11/2/2022 có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬN HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong phong bì có 01 gói nilong màu trắng được dán kín chữ 0,229gam ma túy sau giám định, loại methamphetamine và 01 vỏ bao nilong màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm vỏ chai nước suối bằng nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) hột quạt màu trắng và 01 hột quạt màu tím, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, màu vàng, Model A1687 FCC ID: BCG-E2944A IC: 579C-E2944A, đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ. Thực hiện xử lý vật chứng khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Võ Văn V, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND H. Tân Phước
- Chi cục THADS. H. Tân Phước
- Người tham gia TT
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Toàn